

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40 /2022/QĐST-HNGĐ

Hòa Vang, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Đặng Công V, sinh năm 1986; trú tại: Tổ 03, thôn N, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng và bà Trần Lê Hoài M, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 08, thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Đặng Công V và bà Trần Lê Hoài M kết hôn với nhau vào năm 2009, đăng ký kết hôn tại UBND phường K, quận V, thành phố Đà Nẵng (Số 140 ngày 17/12/2009). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại phường K, quận H, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không có tiếng nói chung, không đồng cảm trong công việc, cả hai đã sống ly thân phần ai người đó sống không ai quan tâm ai. Ông V và bà M sống không hạnh phúc và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa Ông V và bà M đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Công V và bà Trần Lê Hoài M là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về quan hệ con chung*: Ông V và bà M xác nhận ba con chung tên Đặng Trần Ngọc B, sinh ngày 16/9/2009; Đặng Trần Đăng K, sinh ngày 24/10/2011 và Đặng Trần Đăng C, sinh ngày 03/01/2019. Ly hôn, Ông V và bà M thỏa thuận: Ông Đặng Công V nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Trần Đăng K, sinh ngày 24/10/2011 và bà Trần Lê Hoài M nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Trần Ngọc B, sinh ngày 16/9/2009 và Đặng Trần Đăng C, sinh ngày 03/01/2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào.

Ông V và bà M tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông V và bà M xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Công V và bà Trần Lê Hoài M.

- *Về con chung*: Ông Đặng Công V nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Trần Đăng K, sinh ngày 24/10/2011. Bà Trần Lê Hoài M nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Trần Ngọc B, sinh ngày 16/9/2009 và Đặng Trần Đăng C, sinh ngày 03/01/2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào.

Các bên đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông V và bà M xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Đặng Công V và bà Trần Lê Hoài M phải chịu. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Đặng Công V và bà Trần Lê Hoài M đã nộp tại biên lai thu số 0004321 ngày

05/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, Ông V và bà M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Hòa Vang;
- Chi cục THADS H. Hòa Vang;
- UBND phường K, quận C, Tp.Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Nam